TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN KỲ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2023/QĐCNHG-DS	*Tân Kỳ, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 328 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ông Phạm Tuấn A, chuyên viên xử lý nợ – đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và bà Thái Thị T, ông Lê Ngọc M;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:*

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank). Địa chỉ trụ sở Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật. Ông Ngô Chí D - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị VPBank.

- Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Thanh H – Chức danh: Giám đốc Trung tâm Thu hồi nợ - Trung tâm THN KHCN - Khối KHCN (Văn bản ủy quyền số 265 2022 UQ-CTHĐQT ngày 01/04/2022 của Ông Ngô Chí D).

- Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Tuấn A. Chuyên viên xử lý nợ PUN KHCN MB. (Văn bản ủy quyền tham gia giải quyết vụ việc tại các cơ quan có thẩm quyền).

Địa chỉ: Tầng 3 VPBank Sông Lam, nhà LK1, Trường Thịnh Phát 1, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. *Người bị kiện:*

Bà Thái Thị T, sinh năm: 1962 và ông Lê Ngọc M, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: xóm T, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

Ông Phạm Tuấn A, chuyên viên xử lý nợ – đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và bà Thái Thị T, ông Lê Ngọc M thỏa thuận thống nhất:

a. Bà Thái Thị T, ông Lê Ngọc M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam - Thịnh Vượng, số tiền 257.059.792 đồng. Trong đó: Nợ gốc 187.401.669 đồng (Một trăm tám mươi bảy triệu, bốn trăm linh một nghìn, sáu trăm sáu mươi chín đồng); nợ lãi : 66.314.998 đồng (Sáu mươi sáu triệu ba trăm mười bốn nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng), Phạt chậm trả lãi: 3.343.125 (Ba triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng), (có bảng tổng hợp dư nợ của Thái Thị T kèm theo) và số tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo hợp đồng cho vay kể từ ngày 29/07/2023 cho đến khi bên vay hoàn tất nghĩa vụ trả nợ hoặc thi hành án xong. Đồng thời chấm dứt hợp đồng mà VPBank đã ký với bà Thái Thị T và ông Lê Ngọc M.

b. Nếu bà Thái Thị T, ông Lê Ngọc M không trả, hoặc trả không đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xử lý tài sản thế chấp của bà Thái Thị T và ông Lê Ngọc M, cụ thể là 01 chiếc xe ô tô FORD, Ranger XLS 2.2L, MT,4 x 2 sản xuất mới 100%, số khung: MNCLMFF80MW119478, Số máy: P4AT4201201; BKS:37C-388.90 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 37 002559 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 27/01/2021 mang tên bà Thái Thị T. Xác lập thể chấp tại VPBank theo hợp đồng thế chấp số LN2101253334998 ngày 27/01/2021, số công chứng 806 quyển sổ 01TP/CC-SCC/HĐGD tại văn phòng công chứng Thành An.

Các bên không thỏa thuận gì thêm.

2. Về lệ phí, chi phí hòa giải: Ông Phạm Tuấn A, chuyên viên xử lý nợ – đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và bà Thái Thị T, ông Lê Ngọc M không phải chịu chi phí, lệ phí Hòa giải.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- THA DS huyện Tân Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương